

Số: 115 /KH-UBND

Tuyên Quang, ngày 20 tháng 12 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH TỈNH TUYỀN QUANG

Ngày 22-12-2017

CÔNG VĂN ĐẾN SỐ: 5637

## KẾ HOẠCH

**Triển khai thực hiện Đề án “Đẩy mạnh công tác phổ biến, giáo dục pháp luật và tuyên truyền, vận động đồng bào vùng dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2017-2021” trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang**

Căn cứ Quyết định số 1163/QĐ-TTg ngày 08/8/2017 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Đẩy mạnh công tác phổ biến, giáo dục pháp luật và tuyên truyền, vận động đồng bào vùng dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2017-2021”;

Căn cứ Văn bản số 808/UBND-TT ngày 15/8/2017 của Ủy ban Dân tộc về việc xây dựng nhiệm vụ kế hoạch và dự toán ngân sách nhà nước thực hiện Quyết định số 1163/QĐ-TTg;

Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện Đề án “Đẩy mạnh công tác phổ biến, giáo dục pháp luật và tuyên truyền, vận động đồng bào vùng dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2017-2021” như sau:

### I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

#### 1. Mục đích

Triển khai thực hiện có hiệu quả các nội dung, nhiệm vụ của Đề án được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 1163/QĐ-TTg. Cung cấp thông tin kịp thời, chính xác những nội dung cơ bản về các văn bản quy phạm pháp luật, hệ thống các chính sách dân tộc; từng bước nâng cao nhận thức giúp đồng bào chấp hành nghiêm pháp luật, tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng, tạo sự đồng thuận xã hội, củng cố khối đại đoàn kết dân tộc.

#### 2. Yêu cầu

Triển khai Đề án phải bám sát chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; kết hợp, lồng ghép có hiệu quả với các chương trình công tác dân tộc, chính sách dân tộc có liên quan. Các hoạt động trong Kế hoạch cần cụ thể, đảm bảo tính khả thi, kế thừa, phát triển, có trọng tâm, trọng điểm; ưu tiên vùng đặc biệt khó khăn, vùng sâu, vùng xa; phù hợp với nhu cầu, đặc điểm, phong tục tập quán, văn hóa truyền thống của từng dân tộc, vùng miền.

### II. MỤC TIÊU

#### 1. Mục tiêu tổng quát

- Tạo chuyển biến về nhận thức và ý thức tự giác chấp hành chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; tăng cường khối đại

đoàn kết dân tộc, củng cố niềm tin của đồng bào với Đảng, Nhà nước; vận động đồng bào các dân tộc xây dựng xã hội lành mạnh, sống và làm việc theo Hiến pháp, pháp luật. Tạo sự đồng thuận xã hội, thực hiện thắng lợi mục tiêu phát triển bền vững vùng dân tộc thiểu số và miền núi.

- Triển khai sâu rộng, toàn diện và tăng cường nguồn lực thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật và tuyên truyền, vận động đồng bào vùng dân tộc thiểu số và miền núi, nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả của Đề án.

## 2. Mục tiêu cụ thể

Đến năm 2021, phấn đấu đạt:

- 100% cán bộ, công chức của cơ quan làm công tác dân tộc trên địa bàn tỉnh được phổ biến, giáo dục pháp luật và cung cấp thông tin rộng rãi về các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác dân tộc, chính sách dân tộc với nội dung và hình thức phù hợp theo quy định của pháp luật.

- 100% đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức được giao nhiệm vụ phổ biến pháp luật và tuyên truyền vận động đồng bào vùng dân tộc thiểu số và miền núi được cung cấp, cập nhật thông tin, tài liệu pháp luật, tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ về phổ biến pháp luật và tuyên truyền, vận động về lĩnh vực công tác dân tộc, theo yêu cầu nhiệm vụ.

- Trên 70% đồng bào vùng dân tộc thiểu số và miền núi được phổ biến giáo dục pháp luật và tuyên truyền, vận động nâng cao nhận thức về chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác dân tộc, chính sách dân tộc.

- Khuyến khích các cơ quan báo chí, truyền thông xây dựng, duy trì chương trình, chuyên trang, chuyên mục về phổ biến, giáo dục pháp luật và tuyên truyền, vận động về công tác dân tộc, chính sách dân tộc để nâng cao nhận thức cho đồng bào vùng dân tộc thiểu số và miền núi.

- Chú trọng công tác phổ biến giáo dục pháp luật và tuyên truyền, vận động đồng bào các dân tộc thiểu số và những địa bàn tiềm ẩn các yếu tố phức tạp. Triển khai xây dựng thí điểm và nhân rộng các mô hình hiệu quả, phù hợp với phong tục tập quán, địa bàn và nhu cầu của đồng bào vùng dân tộc thiểu số và miền núi.

## III. ĐỐI TƯỢNG, PHẠM VI, THỜI GIAN

### 1. Đối tượng

- Đồng bào các dân tộc sinh sống, cư trú ở vùng dân tộc thiểu số và miền núi, vùng đặc biệt khó khăn, vùng sâu, vùng xa.

- Đội ngũ cán bộ trong hệ thống cơ quan công tác dân tộc trên địa bàn tỉnh.

- Đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trực tiếp được giao nhiệm vụ phổ biến giáo dục pháp luật và tuyên truyền, vận động đồng bào vùng dân tộc thiểu số và miền núi.

## 2. Phạm vi, thời gian thực hiện

- Các xã thuộc vùng dân tộc thiểu số và miền núi, đặc biệt chú trọng đến các xã, thôn, bản đặc biệt khó khăn.

- Kế hoạch triển khai thực hiện từ năm 2017 đến hết năm 2021.

## IV. NỘI DUNG

### 1. Nội dung phổ biến, giáo dục pháp luật

- Phổ biến nội dung Hiến pháp, các luật, văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến vùng dân tộc thiểu số và miền núi; chú trọng các nội dung phù hợp với tình hình thực tế ở địa phương.

- Tập trung phổ biến pháp luật cho đồng bào vùng dân tộc thiểu số và miền núi, nâng cao ý thức tôn trọng, chấp hành, bảo vệ pháp luật; các hành vi bị nghiêm cấm và chế tài xử lý; quyền, nghĩa vụ cơ bản của công dân; nội dung chính sách, pháp luật về: quốc phòng an ninh, ý thức trách nhiệm bảo vệ Tổ quốc; phòng, chống tham nhũng, lãng phí; phòng, chống tội phạm và tệ nạn xã hội; phòng, chống mua bán người, bạo lực gia đình; bảo vệ môi trường, bảo vệ tài nguyên và ứng phó với biến đổi khí hậu; an toàn thực phẩm; an toàn giao thông; về cải cách hành chính; về hỗ trợ khởi nghiệp; hoạt động đối ngoại và hội nhập quốc tế; gương người tốt, việc tốt trong thực hiện pháp luật.

### 2. Nội dung tuyên truyền về công tác dân tộc, chính sách dân tộc

- Tuyên truyền, vận động đồng bào thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác dân tộc, chính sách dân tộc và đại đoàn kết dân tộc; chú trọng nâng cao nhận thức về chính sách dân tộc, tạo niềm tin của đồng bào vào sự lãnh đạo Đảng, Nhà nước, yên tâm lao động, sản xuất, góp phần phát triển kinh tế - xã hội, xóa đói giảm nghèo, bảo đảm quốc phòng an ninh, ổn định chính trị vùng dân tộc thiểu số và miền núi.

- Tuyên truyền sâu rộng các chính sách dân tộc; chú trọng tuyên truyền Chương trình mục tiêu quốc gia Giảm nghèo bền vững và Xây dựng nông thôn mới, Chương trình 135; các chính sách đặc thù hỗ trợ phát triển kinh tế - xã hội vùng dân tộc thiểu số và miền núi, các dân tộc rất ít người; chính sách về giáo dục, y tế, đào tạo nghề nông thôn; các mô hình phát triển kinh tế tiêu biểu; hướng dẫn đồng bào áp dụng khoa học, kỹ thuật, công nghệ vào sản xuất và đời sống đồng bào vùng dân tộc thiểu số và miền núi.

- Tuyên truyền việc bảo tồn, phát huy giá trị truyền thống tốt đẹp, di sản văn hóa vật thể, phi vật thể của các dân tộc thiểu số (tiếng nói, chữ viết, trang phục, lễ hội của các dân tộc thiểu số, ẩm thực...), gắn với phát triển du lịch; vận động xóa bỏ các hủ tục lạc hậu; chăm sóc sức khỏe, nâng cao dân trí và chất lượng nguồn nhân lực vùng dân tộc thiểu số và miền núi.

- Tuyên truyền, thông tin đối ngoại sâu rộng về lĩnh vực công tác dân tộc, chính sách dân tộc nhất quán và đường lối của Đảng, Nhà nước ta; quảng bá hình ảnh cộng đồng các dân tộc Việt Nam, những thành tựu về công cuộc xóa đói giảm nghèo với bạn bè quốc tế; vận động thu hút các nguồn lực phát triển của các tổ chức quốc tế vào vùng dân tộc thiểu số và miền núi.

- Tuyên truyền, vận động đồng bào các dân tộc cảnh giác trước âm mưu “diễn biến hòa bình”, lợi dụng vấn đề dân tộc, tôn giáo, dân chủ, nhân quyền để chống phá Đảng, Nhà nước ta; phản bác những luận điệu sai trái của các thế lực phản động; củng cố khối đại đoàn kết toàn dân tộc; nâng cao nhận thức về chủ quyền, an ninh biên giới; đấu tranh chống buôn bán phụ nữ, trẻ em, truyền đạo trái pháp luật. Tăng cường nắm bắt tình hình an ninh tư tưởng, phản ánh nguyện vọng của đồng bào vùng dân tộc thiểu số và miền núi.

## V. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Tổ chức khảo sát, đánh giá nhu cầu thông tin về phổ biến, giáo dục pháp luật, tuyên truyền, vận động thực hiện chính sách dân tộc

Điều tra, khảo sát thu thập thông tin và đánh giá nhu cầu thông tin về phổ biến, giáo dục pháp luật, tuyên truyền, vận động thực hiện chính sách dân tộc, nắm bắt tình hình tư tưởng, nhận thức về công tác dân tộc, chính sách dân tộc của đồng bào vùng dân tộc thiểu số và miền núi để lựa chọn các xã có đủ điều kiện xây dựng và nhân rộng mô hình điểm về tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật.

2. Tổ chức các hội nghị phổ biến, tuyên truyền giáo dục pháp luật, vận động đồng bào nâng cao nhận thức, ý thức chấp hành chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước; tuyên truyền các chính sách dân tộc

- Tổ chức các hội nghị phổ biến, giáo dục pháp luật: Phổ biến nội dung Hiến pháp, các luật, văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến vùng dân tộc thiểu số và miền núi; chú trọng các nội dung phù hợp với phong tục, tập quán, tình hình thực tế của địa phương và trình độ nhận thức của người dân.

- Tổ chức các hội nghị tuyên truyền: Tuyên truyền, vận động đồng bào thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về công tác dân tộc, chính sách dân tộc và đại đoàn kết dân tộc. Chú trọng phổ biến, tuyên truyền cho đồng bào dân tộc thiểu số về Chương trình mục tiêu quốc gia Giảm nghèo bền vững và Xây dựng nông thôn mới, Chương trình 135; các chính sách đặc thù hỗ trợ phát triển kinh tế - xã hội vùng dân tộc thiểu số và miền núi, các dân tộc rất ít người; chính sách về giáo dục, y tế, đào tạo nghề nông thôn; các mô hình phát triển kinh tế tiêu biểu; hướng dẫn đồng bào áp dụng khoa học, kỹ thuật, công nghệ vào sản xuất và đời sống đồng bào vùng dân tộc thiểu số và miền núi. Tuyên truyền việc bảo tồn, phát huy giá trị truyền thống tốt đẹp, di sản văn hóa vật thể, phi vật thể của các dân tộc thiểu số (tiếng nói, chữ viết, trang phục, lễ hội của các dân tộc thiểu số,...); vận động đồng bào xóa bỏ các hủ tục lạc hậu; chăm sóc sức khỏe, nâng cao dân trí và chất lượng nguồn nhân lực vùng dân tộc thiểu số và miền núi.

- Tuyên truyền, thông tin sâu rộng về lĩnh vực công tác dân tộc, chính sách dân tộc, những thành tựu về công cuộc xóa đói giảm nghèo. Tuyên truyền, vận động đồng bào các dân tộc cảnh giác trước âm mưu “diễn biến hòa bình”, lợi dụng vấn đề dân tộc, tôn giáo, dân chủ, nhân quyền để chống phá Đảng, Nhà nước ta; phân bác những luận điệu sai trái của các thế lực phản động; củng cố khối đại đoàn kết toàn dân tộc; nâng cao nhận thức về chủ quyền, an ninh biên giới; đấu tranh chống buôn bán phụ nữ, trẻ em, truyền đạo trái pháp luật. Tăng cường nắm bắt tình hình an ninh tư tưởng, phản ánh nguyện vọng của đồng bào vùng dân tộc thiểu số và miền núi.

- Tăng cường công tác phổ biến giáo dục pháp luật và tuyên truyền, vận động về chính sách dân tộc cho đồng bào vùng đặc biệt khó khăn, vùng sâu, vùng xa thông qua hệ thống truyền thanh của các xã. Đẩy mạnh các hoạt động tuyên truyền trực tiếp, câu lạc bộ, nói chuyện chuyên đề về chính sách pháp luật. Nâng cao hoạt động của các tổ hòa giải cơ sở và ban công tác mặt trận cấp xã trong việc giải quyết, tháo gỡ những mâu thuẫn, tranh chấp về lợi ích kinh tế, sử dụng tài nguyên và môi trường vùng dân tộc thiểu số và miền núi.

**3. Tổ chức hội nghị bồi dưỡng, tập huấn kiến thức pháp luật, kỹ năng tuyên truyền vận động đồng bào vùng dân tộc thiểu số và miền núi cho đội ngũ cán bộ, công chức cơ quan công tác dân tộc và đội ngũ cán bộ trực tiếp được giao nhiệm vụ phổ biến, giáo dục pháp luật và tuyên truyền, vận động đồng bào vùng dân tộc thiểu số và miền núi**

- Bồi dưỡng, tập huấn kiến thức pháp luật, kỹ năng tuyên truyền vận động đồng bào vùng dân tộc thiểu số và miền núi cho đội ngũ cán bộ trong hệ thống cơ quan công tác dân tộc trên địa bàn tỉnh; đội ngũ trực tiếp được giao nhiệm vụ phổ biến, giáo dục pháp luật và tuyên truyền, vận động đồng bào vùng dân tộc thiểu số và miền núi.

- Tiếp tục thực hiện tốt các chính sách đối với người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số; kịp thời cung cấp thông tin thời sự, các chính sách của Nhà nước mới được ban hành; triển khai tập huấn, phổ biến kiến thức cơ bản kỹ năng tuyên truyền, vận động đồng bào vùng dân tộc thiểu số và miền núi cho đội ngũ người có uy tín nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động và làm tốt công tác tuyên truyền, vận động của người có uy tín cho người dân địa phương.

**4. Lựa chọn, xây dựng mô hình xã điểm về phổ biến, giáo dục pháp luật, tuyên truyền, vận động đồng bào chấp hành chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, thực hiện chính sách dân tộc**

Lựa chọn, xây dựng mô hình điểm ở các xã, thôn, bản vùng đặc biệt khó khăn, vùng sâu, vùng xa, nơi có đồng bào dân tộc thiểu số rất ít người cư trú về phổ biến, giáo dục pháp luật, tuyên truyền, vận động đồng bào chấp hành chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, thực hiện chính sách dân

tộc (thí điểm trong năm 2018), sau đó tổ chức đánh giá, rút kinh nghiệm và nhân rộng trong những năm tiếp theo.

- Năm 2018, lựa chọn xây dựng mô hình tại 02 xã đặc biệt khó khăn.
- Giai đoạn 2019-2020, lựa chọn nhân rộng thêm 10 xã.
- Năm 2021, triển khai trên địa bàn các xã còn lại.

5. Biên soạn, in ấn, cung cấp tài liệu tuyên truyền pháp luật cho đồng bào vùng dân tộc thiểu số và miền núi

Biên soạn, cung cấp tài liệu phổ biến pháp luật; in và phát hành bộ tài liệu hỏi, đáp về một số nội dung liên quan đến công tác dân tộc, chính sách dân tộc, các chính sách về lĩnh vực y tế, giáo dục, đào tạo nghề, việc làm và một số lĩnh vực khác có liên quan đến đồng bào vùng dân tộc thiểu số và miền núi.

6. Xây dựng các chuyên trang, chuyên mục tuyên truyền, phổ biến pháp luật trên các phương tiện thông tin đại chúng

Xây dựng chuyên trang, chuyên mục đặc thù bằng ngôn ngữ dân tộc thiểu số về phổ biến, giáo dục pháp luật và tuyên truyền chính sách dân tộc đến đồng bào vùng dân tộc thiểu số và miền núi, phát sóng trên Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, Đài truyền thanh huyện, hệ thống truyền thanh xã. Truyền thông các sự kiện chính trị - xã hội về hoạt động công tác dân tộc đặc thù ở vùng dân tộc thiểu số và miền núi. Biên dịch tài liệu phổ biến giáo dục pháp luật bằng tiếng dân tộc thiểu số để phát trên sóng trên Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh. Xây dựng chương trình, chuyên trang, chuyên mục phổ biến, giáo dục pháp luật và tuyên truyền, vận động thực hiện chính sách dân tộc trên Báo Tuyên Quang, Cổng thông tin điện tử tỉnh và các phương tiện thông tin đại chúng khác đảm bảo phù hợp và hiệu quả.

7. Tổ chức các cuộc thi tìm hiểu về chính sách dân tộc và pháp luật có liên quan đến đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi

Định kỳ hằng năm tổ chức cuộc thi tìm hiểu về pháp luật cho người dân đang sinh sống ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi thông qua hình thức sân khấu hóa, qua hoạt động của các câu lạc bộ và trên cổng thông tin điện tử của các cơ quan, đơn vị.... Lồng ghép phổ biến giáo dục pháp luật, tuyên truyền vận động thực hiện chính sách dân tộc trong các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao, lễ hội truyền thống của đồng bào dân tộc thiểu số, sinh hoạt cộng đồng, câu lạc bộ.

*(Có biểu chi tiết kèm theo)*

## VI. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Tổng kinh phí thực hiện giai đoạn 2018-2021: **11.538** triệu đồng.

Trong đó: - Ngân sách Trung ương: 8.848 triệu đồng.

- Ngân sách địa phương: 2.690 triệu đồng.

*(Theo biểu chi tiết đính kèm)*

## VII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

### 1. Ban Dân tộc tỉnh

- Chịu trách nhiệm chủ trì tổ chức thực hiện Kế hoạch này trong cả giai đoạn 2017-2021. Hằng năm xây dựng kế hoạch cụ thể để triển khai thực hiện các nhiệm vụ được phân công theo Kế hoạch.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Tư pháp và các ngành liên quan triển khai lồng ghép các nội dung công việc phù hợp với Kế hoạch số 82/KH-UBND ngày 28/9/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện Quyết định số 705/QĐ-TTg ngày 25/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ về ban hành Chương trình phổ biến, giáo dục pháp luật giai đoạn 2017-2021 để tổ chức thực hiện Kế hoạch đảm bảo đúng tiến độ và đạt các mục tiêu, nhiệm vụ đề ra.

- Phối hợp với Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư xây dựng dự toán kinh phí giai đoạn và hằng năm đề nghị Chính phủ, Bộ, ngành Trung ương hỗ trợ để thực hiện.

- Định kỳ tổng hợp, báo cáo kết quả triển khai thực hiện; tham mưu, đề xuất tổ chức sơ kết, tổng kết thực hiện Kế hoạch.

### 2. Sở Tư pháp

- Chủ trì, phối hợp với Ban Dân tộc tỉnh tổ chức thực hiện các nhiệm vụ được phân công theo Kế hoạch.

- Phối hợp với Ban Dân tộc tỉnh và các ngành liên quan, xây dựng kế hoạch lồng ghép tăng cường tuyên truyền chính sách, pháp luật đến nhân dân và cán bộ cơ sở vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

### 3. Sở Tài chính

- Tham mưu, đề xuất với Ủy ban nhân dân tỉnh dự toán kinh phí giai đoạn và hằng năm đề nghị Chính phủ, Bộ, ngành Trung ương hỗ trợ thực hiện Kế hoạch theo đúng quy định hiện hành của Nhà nước.

- Phối hợp với Ban Dân tộc tỉnh, các cơ quan, tổ chức thực hiện các nội dung, nhiệm vụ của Kế hoạch.

### 4. Sở Thông tin và Truyền thông

- Chỉ đạo các cơ quan báo chí của tỉnh; Cổng thông tin điện tử tỉnh, Trang thông tin điện tử của cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh; Đài Truyền thanh huyện, thành phố tăng cường tuyên truyền và thực hiện các nội dung của Kế hoạch.

- Phối hợp với Ban Dân tộc tỉnh, các cơ quan, tổ chức thực hiện các nội dung, nhiệm vụ của Kế hoạch.

### 5. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

- Phối hợp với Ban Dân tộc tỉnh tuyên truyền việc bảo tồn, phát huy giá trị truyền thống tốt đẹp, di sản văn hóa vật thể, phi vật thể của các dân tộc thiểu số (tiếng nói, chữ viết, trang phục, lễ hội của các dân tộc thiểu số, ẩm thực...), gắn với phát triển du lịch; vận động xóa bỏ các hủ tục lạc hậu.

- Chỉ đạo hệ thống các thiết chế văn hóa cơ sở (trung tâm văn hóa, đội thông tin lưu động, đội chiếu bóng lưu động,...) phối hợp với các cơ quan, tổ chức thực hiện các nội dung, nhiệm vụ của Kế hoạch.

#### 6. Các Sở, ngành liên quan

Theo chức năng, nhiệm vụ được giao phối hợp, lồng ghép các hoạt động liên quan góp phần thực hiện có hiệu quả mục tiêu của Kế hoạch.

#### 7. Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, Báo Tuyên Quang

Đẩy mạnh các hoạt động thông tin, tuyên truyền Đề án “Đẩy mạnh công tác phổ biến, giáo dục pháp luật và tuyên truyền, vận động đồng bào vùng dân tộc thiểu số và miền núi” trên các phương tiện thông tin đại chúng.

#### 8. Ủy ban nhân dân huyện, thành phố

- Chỉ đạo xây dựng kế hoạch, tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch tại địa phương.
- Chủ động đảm bảo kinh phí từ nguồn ngân sách của địa phương, phối hợp với các sở, ngành, cơ quan, tổ chức có liên quan triển khai các hoạt động của Kế hoạch trong phạm vi địa phương.
- Thực hiện lồng ghép nội dung của Kế hoạch với các chương trình, đề án có liên quan đang thực hiện tại địa phương.
- Báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch hằng năm hoặc đột xuất (nếu có) về Ban Dân tộc tỉnh (cơ quan chủ trì) để tổng hợp, báo cáo cấp có thẩm quyền.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện Đề án “Đẩy mạnh công tác phổ biến, giáo dục pháp luật và tuyên truyền, vận động đồng bào vùng dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2017-2021” trên địa bàn tỉnh. Yêu cầu các sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị và Ủy ban nhân dân huyện, thành phố tổ chức triển khai thực hiện./.

#### Nơi nhận

- Ủy ban Dân tộc;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các Phó CT UBND tỉnh ;
- Các Sở, ban ngành, đoàn thể tỉnh;
- UBND huyện, thành phố;
- Chánh Văn phòng UBND tỉnh;
- Các Phó CVP UBND tỉnh;
- Chuyên viên: KGVX, NC;
- Lưu: VT, VKGVX (Tùng).

(Báo cáo)

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Đình Quang**





## BIỂU KẾ HOẠCH THỰC HIỆN ĐỀ ÁN

**Đẩy mạnh công tác phổ biến, giáo dục pháp luật và tuyên truyền, vận động đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2017 - 2021 trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang**

(Kèm theo Kế hoạch số 115 /KH-UBND ngày 20 / 12/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang)

TT	Nội dung	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Dự kiến kinh phí thực hiện giai đoạn 2018-2021 (tr.đồng)	Trong đó	
					NSTW (tr.đồng)	Ngân sách tỉnh (tr.đồng)
1	Khảo sát, đánh giá nhu cầu thông tin về phổ biến, giáo dục pháp luật, tuyên truyền, vận động thực hiện chính sách dân tộc	Ban Dân tộc tỉnh	Các sở, ban, ngành liên quan và Ủy ban nhân dân huyện, thành phố	430		430
2	Tổ chức các hội nghị phổ biến, tuyên truyền giáo dục pháp luật, vận động đồng bào nâng cao nhận thức, ý thức chấp hành chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước	Ban Dân tộc tỉnh	Các sở, ban, ngành liên quan và Ủy ban nhân dân huyện, thành phố	1.730	1.730	
3	Tổ chức hội nghị bồi dưỡng, tập huấn kiến thức pháp luật, kỹ năng tuyên truyền vận động đồng bào vùng dân tộc thiểu số và miền núi cho đội ngũ cán bộ, công chức cơ quan công tác dân tộc và đội ngũ cán bộ trực tiếp được giao nhiệm vụ phổ biến, giáo dục pháp luật và tuyên truyền, vận động đồng bào vùng dân tộc thiểu số và miền núi	Ban Dân tộc tỉnh	Các sở, ban, ngành liên quan và Ủy ban nhân dân huyện, thành phố	340	340	
4	Lựa chọn, xây dựng mô hình xã điểm về phổ biến, giáo dục pháp luật, tuyên truyền, vận động đồng bào chấp hành chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, thực hiện chính sách dân tộc	Ban Dân tộc tỉnh	Các sở, ban, ngành liên quan và Ủy ban nhân dân huyện, thành phố	980		980

TT	Nội dung	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Dự kiến kinh phí thực hiện giai đoạn 2018-2021 (tr. đồng)	Trong đó	
					NSTW (tr. đồng)	Ngân sách tỉnh (tr. đồng)
5	Kiểm tra, sơ kết, tổng kết việc thực hiện mô hình xã điểm về phổ biến, giáo dục pháp luật, tuyên truyền, vận động đồng chấp hành chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, thực hiện chính sách dân tộc	Ban Dân tộc tỉnh	Các sở, ban, ngành liên quan và Ủy ban nhân dân huyện, thành phố	160	160	
6	Biên soạn, in ấn, cung cấp tài liệu tuyên truyền pháp luật cho đồng bào vùng dân tộc thiểu số và miền núi	Sở Tư pháp	Các sở, ban, ngành liên quan và Ủy ban nhân dân huyện, thành phố	225	225	
7	Xây dựng các chuyên trang, chuyên mục tuyên truyền, phổ biến pháp luật trên Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, Báo Tuyên Quang và các phương tiện thông tin đại chúng khác	Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, Báo Tuyên Quang	Các sở, ban, ngành liên quan	850	850	
	Sản xuất các chương trình phát thanh tuyên truyền trên Đài truyền thanh cơ sở xã. Tuyên truyền trên Đài truyền thanh huyện, thành phố	Ủy ban nhân dân huyện, thành phố				
8	Lồng ghép phổ biến giáo dục pháp luật, tuyên truyền vận động thực hiện chính sách dân tộc trong các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao, lễ hội truyền thống của đồng bào dân tộc thiểu số, sinh hoạt cộng đồng, câu lạc bộ	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Các sở, ban, ngành liên quan và Ủy ban nhân dân huyện, thành phố	240	240	
9	Tổ chức các cuộc thi tìm hiểu về chính sách dân tộc và pháp luật có liên quan đến đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi	Sở Tư pháp	Các sở, ban, ngành liên quan và Ủy ban nhân dân huyện, thành phố	250	250	

TT	Nội dung	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Dự kiến kinh phí thực hiện giai đoạn 2018-2021 (tr.đồng)	Trong đó	
					NSTW (tr.đồng)	Ngân sách tỉnh (tr.đồng)
10	Biên soạn tài liệu dạy tiếng dân tộc Mông, in ấn, tờ rơi, cầm nang, tờ gấp song ngữ tuyên truyền pháp luật cho học sinh phổ thông vùng có đông đồng bào dân tộc sinh sống.	Sở Giáo dục và Đào tạo	Các sở, ban, ngành liên quan và Ủy ban nhân dân huyện, thành phố	2.148	2.148	
	Mở lớp bồi dưỡng tiếng dân tộc: Mông, Dao cho cán bộ quản lý, giáo viên, công chức, viên chức công tác tại vùng có đông đồng bào dân tộc sinh sống					
	Mở các lớp tuyên truyền, in ấn tài liệu tờ rơi về phổ biến pháp luật, giới và bình đẳng giới cho đồng bào dân tộc thiểu số tại 61 trung tâm học tập cộng đồng các xã vùng III					
11	Tuyên truyền về phòng, chống tệ nạn mại dâm; chính sách hỗ trợ nạn nhân bị mua bán trở về	Sở Lao động, Thương binh và Xã hội	Các sở, ban, ngành liên quan và Ủy ban nhân dân huyện, thành phố	1.280		1.280
	Tuyên truyền về cai nghiện ma túy					
12	Tập huấn nghiệp vụ và kỹ năng tuyên truyền về Tài nguyên và Môi trường	Sở Tài nguyên và Môi trường	Các sở, ban, ngành liên quan và Ủy ban nhân dân huyện, thành phố	1.880	1.880	
	Thiết kế và in ấn tài liệu tuyên truyền pháp luật về Tài nguyên và Môi trường					
	Lắp đặt pano 2 mặt tuyên truyền về Tài nguyên và Môi trường					
	Chi phí quản lý Đề án					
13	Tuyên truyền vận động cá biệt đối với người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số	Công an tỉnh	Các sở, ban, ngành liên quan và Ủy ban nhân dân huyện, thành phố	400	400	

TT	Nội dung	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Dự kiến kinh phí thực hiện giai đoạn 2018-2021 (tr.đồng)	Trong đó	
					NSTW (tr.đồng)	Ngân sách tỉnh (tr.đồng)
14	Xây dựng chuyên trang, chuyên mục trên Cổng thông tin điện tử tỉnh Xây dựng tin bài tuyên truyền trên Trang thông tin đối ngoại tỉnh.	Sở Thông tin và Truyền thông	Các sở, ban, ngành liên quan và Ủy ban nhân dân huyện, thành phố	600	600	
15	Tập trung phổ biến nội dung chính sách, pháp luật về công tác đối ngoại và hội nhập quốc tế; tuyên truyền, quảng bá về cộng đồng dân tộc tỉnh Tuyên Quang, những nét văn hóa đặc sắc, thành tựu trong công cuộc xóa đói giảm nghèo đến bạn bè quốc tế, những hỗ trợ của bạn bè quốc tế đối với vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi tỉnh Tuyên Quang, thông qua các hình thức: <i>Bản tin đối ngoại hàng quý của Sở; Trang thông tin điện tử tổng hợp của Sở</i>	Sở Ngoại vụ	Các sở, ban, ngành liên quan và Ủy ban nhân dân huyện, thành phố	25	25	
	Cung cấp tài liệu (sách, tờ rơi, đĩa CD...) tuyên truyền về biển đảo Việt Nam và các nội dung có liên quan đến lĩnh vực đối ngoại do các cơ quan, đơn vị trực thuộc Bộ Ngoại giao cung cấp gửi đến các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh để tuyên truyền, phổ biến					
	<b>Tổng cộng</b>			<b>11.538</b>	<b>8.848</b>	<b>2.690</b>